

PHƯƠNG PHÁP CÁCH MẠNG HỒ CHÍ MINH VÀ THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Võ Thị Hoa¹

¹Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Email: dunghoa71@yahoo.com

Nhận ngày 20 tháng 6 năm 2018. Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 7 năm 2018.

Tóm tắt: Sự thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, là kết quả của nhiều nguyên nhân quan trọng, trong đó có sự vận dụng sáng tạo phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh. Trong bài viết này, tác giả tập trung làm rõ phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh, đặc biệt là phân tích sự vận dụng phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam dẫn đến sự thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, mở ra một trang sử mới của dân tộc Việt Nam: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Từ khóa: Phương pháp cách mạng, Hồ Chí Minh, Cách mạng Tháng Tám, năm 1945.

Trong di sản lý luận vô cùng quý báu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc, bên cạnh hệ thống quan điểm về đường lối mang tính chiến lược còn có cả một hệ thống các quan điểm mang tính chất phương pháp luận khoa học về tiến hành cách mạng. Các phương pháp cách mạng của Người được Đảng ta vận dụng sáng tạo trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Việc nghiên cứu, làm rõ phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ nói chung, đối với Cách mạng Tháng Tám nói riêng có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc không chỉ trong cách mạng dân tộc dân chủ, mà cả trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

1. Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh

Ngay khi rời bến cảng Nhà Rồng năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã nói rõ mục đích của mình: “Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào ta” [6, tr.13]. Trong câu nói của Nguyễn Tất Thành đã chứa đựng hai nội dung quan trọng Người cần tìm là: Con đường cứu nước và phương pháp cứu nước là gì? Và, suốt chặng đường 10 năm đầu bốn ba tìm đường cứu nước của Người là đi tìm câu trả lời cho hai câu hỏi đó.

Hồ Chí Minh đã dày công nghiên cứu, tìm tòi những phương pháp để tiến hành cách mạng. Trong những năm tháng đi

tim đường và sau khi thấy được con đường cứu nước, xác định được đường lối đúng đắn cho cách mạng Việt Nam và trở thành người dẫn đường cho cả dân tộc, trên cơ sở phương pháp biện chứng duy vật, phương pháp đấu tranh của dân tộc trong quá trình dựng nước và giữ nước, phương pháp đấu tranh của các dân tộc khác và của các cuộc cách mạng đã diễn ra trên thế giới, Hồ Chí Minh đã xây dựng một hệ thống các phương pháp cho cách mạng Việt Nam. Có thể hiểu phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh "... theo nghĩa rộng là sự vận động của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn. Nói cách khác, đó là những quy luật hoạt động mà theo đó mà những tư tưởng của Người được hiện thực hóa. Theo nghĩa hẹp, phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh là hệ thống cách thức, biện pháp, qui trình hợp thành nguyên tắc điều chỉnh và hướng dẫn hành động của các lực lượng cách mạng trong đấu tranh giành độc lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam" [7, tr.235].

Đối với việc tiến hành cách mạng, từ nhỏ đến lớn, trong các thời kỳ cách mạng, trong bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, Hồ Chí Minh cũng tìm phương pháp thích hợp. Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh đã trở thành phương pháp của cách mạng Việt Nam, dẫn đường cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh rất phong phú, đa dạng và được

vận dụng trong toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Có thể khái quát phương pháp cách mạng chung của Hồ Chí Minh bao gồm: Lấy thực tiễn Việt Nam làm điểm xuất phát để xây dựng và thực hiện đường lối cách mạng; tập hợp, huy động lực lượng toàn dân tham gia sự nghiệp cách mạng; sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng phát huy tối đa sức mạnh của đông đảo quần chúng; dĩ bất biến ứng, ứng vạn biến; nắm vững thời cơ, giải quyết đúng đắn mối quan hệ thời, thế, lực; biết thắng từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng.

2. Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Một là, lấy thực tế Việt Nam làm điểm xuất phát để xây dựng và thực hiện đường lối cách mạng.

Đối với Hồ Chí Minh, làm cách mạng trước hết là để giải phóng cho đồng bào, dân tộc mình; vì vậy, thực tế Việt Nam chính là điểm xuất phát cho mọi suy nghĩ và hành động của Người. Thực tế Việt Nam là đất nước, dân tộc, con người Việt Nam với truyền thống bốn nghìn năm lịch sử; là điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của Việt Nam; là mối quan hệ của Việt Nam với thế giới... Đây là cơ sở để xác định mục tiêu, nhiệm vụ của từng thời kỳ cách mạng.

Xuất phát từ thực tiễn Việt Nam cùng với những kinh nghiệm được đúc rút từ việc nghiên cứu thực tiễn các nước thuộc địa và tư bản, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ cách mạng thuộc địa phải chủ động, không

trông chờ, ý lại, phải “đem sức ta mà giải phóng cho ta”. Người xác định một cách dứt khoát: “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*” [4, tr.30], và cuộc cách mạng đó phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo, phải đi từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Phương pháp cách mạng lấy thực tế Việt Nam làm điểm xuất phát, lấy cải tạo, biến đổi hiện thực Việt Nam là mục tiêu đã được Hồ Chí Minh và Đảng ta quán triệt trong việc xây dựng đường lối và thực hiện đường lối trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đó là cơ sở của sự chuyển hướng chiến lược rất kiên quyết đã được nêu ra trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám (5 - 1941), cũng như chủ trương nhảy bèn, kịp thời được thể hiện trong Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” (3 - 1945), được các địa phương trên cả nước thực hiện một cách hết sức phong phú, đa dạng. Từ tình hình chung của cả nước, mỗi địa phương căn cứ vào điều kiện thực tế cụ thể của địa phương mình để tìm ra và vận dụng hình thức đấu tranh thích hợp, nhằm có thể giành được thắng lợi cao nhất. Qua đó, tạo ra thắng lợi vang dội, có ý nghĩa như một kỳ tích của Cách mạng Tháng Tám trên cả nước, một thắng lợi mẫu mực của cách mạng giải phóng dân tộc trong thế kỷ XX.

Hai là, tập hợp, huy động lực lượng toàn dân tham gia sự nghiệp cách mạng.

Hồ Chí Minh luôn xác định rõ quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng” và coi nhiệm vụ tập hợp, xây dựng lực lượng quần chúng là vấn đề cơ bản có ý nghĩa quyết định sự thành bại của cách mạng. Tập hợp, huy động lực lượng toàn dân tham gia vào sự nghiệp cách mạng với những hình thức, biện pháp phù hợp là phương pháp cách mạng được Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo, linh hoạt trong giai đoạn chuẩn bị và tiến hành Cách mạng Tháng Tám. Cụ thể, để tập hợp được lực lượng quần chúng trước hết phải đề ra được khẩu hiệu đấu tranh đúng đắn, kịp thời, có sức động viên quần chúng một cách mạnh mẽ và rộng rãi, thu hút quần chúng vào cuộc đấu tranh cách mạng với nhiều hình thức từ thấp đến cao; phải thông qua thực tiễn đấu tranh mà giác ngộ chính trị cho quần chúng,...

Thực tế lịch sử chứng minh, để đi đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám thì việc tập hợp, huy động quần chúng thành một khối thống nhất là yếu tố giữ vai trò quyết định. Khối thống nhất đó là khối đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở Mặt trận dân tộc thống nhất. Hội phản đế đồng minh ra đời năm 1930 đã góp phần tạo nên cao trào cách mạng 1930- 1931; Mặt trận dân chủ Đông Dương góp phần quan trọng vào cao trào dân chủ giai đoạn 1936 - 1939; Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) được thành lập tháng 5 - 1941 với phương châm tập hợp tất cả những người Việt Nam yêu nước, cùng chung ý chí giành độc lập cho dân tộc đều có thể đứng vào hàng ngũ của

Mặt trận Việt Minh. Nói cách khác, Mặt trận Việt Minh đã trở thành một ngọn cờ đoàn kết dân tộc, thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân thuộc mọi giai cấp, tầng lớp, đảng phái yêu nước có tinh thần chống đế quốc, không phân biệt giai cấp, tôn giáo, dân tộc. Chính nhờ việc tập hợp, huy động lực lượng đông đảo thông qua Mặt trận Việt Minh, Đảng ta và Hồ Chí Minh đã khơi dậy được sức mạnh của cả dân tộc đứng lên đấu tranh giành độc lập, đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Ba là, sử dụng bạo lực cách mạng nhằm phát huy tối đa sức mạnh của đông đảo quần chúng.

Hồ Chí Minh hiểu rõ hơn ai hết sự xâm lược, bành trướng của chủ nghĩa thực dân là một hành động bạo lực phản cách mạng: “Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi” [2, tr.114]. Vì vậy, “trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, cần dùng *bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền*” [5, tr.391].

Cách mạng bạo lực không phải được tiến hành chỉ bằng lực lượng vũ trang, với một hình thức duy nhất là đấu tranh vũ trang. Cách mạng bạo lực ở Việt Nam là hành động cách mạng kiên quyết nhất của đông đảo tầng lớp nhân dân Việt Nam, trước hết là công - nông, nhằm chống lại bọn thực dân, đế quốc xâm lược và tay sai. Hay nói cách khác, bạo lực cách mạng là sức mạnh của đông đảo nhân dân được

tổ chức lại thành lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang nhân dân phát triển ngày càng lớn mạnh.

Trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945, nhờ nắm vững và vận dụng sáng tạo quan điểm bạo lực cách mạng, dự kiến đúng tình hình phát triển của thế giới, trong nước và có sự chuẩn bị đầy đủ lực lượng về mọi mặt, khi thời cơ cách mạng đến, Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân kịp thời nổi dậy trên cả nước. Với hình thức tổng khởi nghĩa vũ trang, dựa vào lực lượng chính trị là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang nhất định của quần chúng, phát động đúng thời cơ nhân dân ta đã giành được chính quyền với tổn thất ít nhất.

Bốn là, nắm vững thời cơ, giải quyết đúng đắn mối quan hệ thời, thế, lực.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: Trong bất kỳ cuộc cách mạng nào, một khi ta đã chuẩn bị tất cả về mọi mặt thì việc kết hợp tốt lực, thế và thời là nhân tố quyết định của cuộc cách mạng.

Lực, đó là lực lượng. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, lực bao gồm cả lực lượng vật chất và lực lượng tinh thần, cả tiềm lực kinh tế, quân sự, truyền thống dân tộc, trí tuệ con người,... Hồ Chí Minh và Đảng ta tích cực xây dựng lực lượng chính trị của quần chúng. Năm 1941, nắm vững tình hình quốc tế và sự đòi hỏi của phong trào cách mạng trong nước. Hồ Chí Minh đã bí mật về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng, xây dựng lực lượng cách mạng. Sau Hội nghị Trung ương 8 (5 - 1941), Đảng đã quyết định

thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) bao gồm các tổ chức cứu quốc nhằm tập hợp các lực lượng yêu nước của nhân dân ta trong mặt trận đấu tranh cách mạng. Dưới ngọn cờ cứu quốc của Việt Minh, phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ. Song song với việc xây dựng lực lượng chính trị, Đảng chủ trương từng bước xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. Sau khởi nghĩa Bắc Sơn, Trung ương Đảng quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn làm vốn lâu dài cho cách mạng. Nhờ có chủ trương đúng đắn mà Đảng ta đã xây dựng được các trung đội cứu quốc, lực lượng vũ trang chính quy đầu tiên của Việt Nam. Tháng 12 - 1944, Hồ Chí Minh ra chỉ thị thành lập "Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân". Ngày 22 - 12 - 1944, thực hiện chỉ thị của Hồ Chí Minh, đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ra đời với 34 chiến sĩ đầu tiên. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân từ khi ra đời đã liên tiếp ghi chiến công lớn, hạ hai đồn Phai Khắt và Nà Ngần, mở rộng địa bàn, tăng cường lực lượng, phát triển thành đại đội chủ lực của quân đội ta. Giữa tháng 5 - 1945 các đơn vị Cứu quốc quân và Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thống nhất thành Việt Nam giải phóng quân. Bên cạnh Cứu quốc quân và Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, lực lượng vũ trang và bán vũ trang cách mạng được thành lập ở nhiều nơi, đặc biệt là các chiến khu cách mạng. Tất cả các lực lượng vũ trang đó đã phối hợp và hỗ trợ đắc lực cho lực lượng chính trị trong quá

trình khởi nghĩa từng phần và tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

Như vậy, trong suốt 15 năm (1930 - 1945), Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn tích cực chuẩn bị về mọi mặt: Lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng. Khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh thì cách mạng nước ta đã có một lực lượng hùng hậu ở khắp các nơi từ miền núi, nông thôn đến thành thị. Một lực lượng mạnh mẽ đang chờ thời cơ đến để phát động cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Sức mạnh của lực được sẽ được tăng lên gấp bội nếu như có *thế* tốt. Theo Hồ Chí Minh, *thế* là nói về không gian, về địa bàn hoạt động, thế bố trí lực lượng, hướng tiến công. Từng trận chiến đấu, từng chiến dịch, từng chiến trường và trên cả nước đều tạo ra thuận lợi, thế mạnh để đánh địch, luôn tạo ra thế trận toàn dân, "căng địch ra mà đánh" để quân đội ta tập trung lực lượng đánh vào chỗ sơ hở, chỗ yếu và hiểm yếu của địch. Luôn đánh địch trên thế mạnh, đó là thế trận của toàn dân, của quân đội, của từng đơn vị, từng chiến sĩ, thế trận của chiến tranh nhân dân, không riêng gì quân đội. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ngoài việc tích cực chuẩn bị xây dựng lực lượng, thì chúng ta luôn ở thế tốt, thế chủ động.

Tạo lực, lập thế, nhưng muốn cách mạng nổ ra và giành thắng lợi cần phải có *thời cơ*. Thời cơ là điểm hội tụ điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi nhất. Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng, ở trong xã hội, muốn thành công phải có ba điều kiện:

thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Ngày 9 - 3 - 1945, Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp mở rộng ở Đình Bảng. Hội nghị nhận định những điều kiện cho cuộc khởi nghĩa ở Đông Dương đang đi đến chín muồi, đồng thời phát động “phong trào kháng Nhật cứu nước”, ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Ngày 12 - 8 - 1945, Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, tình thế cách mạng trực tiếp xuất hiện. Trên cơ sở đánh giá thời cơ và tình hình cách mạng trong nước phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào từ ngày 13 - 8 đến 15 - 8 - 1945 đã đưa ra kết luận “những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi”, vì vậy “phải kịp thời hành động không bỏ lỡ cơ hội”, khẩn trương “đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê, thành lập Ủy ban nhân dân ở những nơi làm chủ”, tất cả vì mục tiêu “Việt Nam hoàn toàn độc lập”. Đến 23 giờ ngày 13 - 8 - 1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 “Hiệu triệu toàn dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền”. Ngày 16 - 8 - 1945, Đại hội Quốc dân Tân Trào đưa ra 10 chính sách lớn của Việt Minh, thông qua Lệnh Tổng khởi nghĩa, quyết định Quốc kỳ, Quốc ca và bầu ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ lâm thời do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Người đã ra lời kêu gọi: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta” [3, tr.596]. Cuộc

Tổng khởi nghĩa bắt đầu nổ ra từ ngày 14 - 8 đến ngày 18 - 8 - 1945, với khí thế như sấm rưng, chớp giạt, cả dân tộc ta từ Bắc đến Nam, triệu người như một vùng lên đưa cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 đi đến thắng lợi.

Như vậy, có thể nói, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là minh chứng cụ thể cho sự vận dụng đúng đắn phương pháp kết hợp tốt thời, thế và lực trong phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh.

Năm là, biết thắng từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám thể hiện rõ nghệ thuật trong phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh về biết thắng từng bước, giành thắng lợi từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng. Các cao trào cách mạng 1930 - 1931, 1936 - 1939, đặc biệt cao trào 1939 - 1945 chính là những bước chuẩn bị, những cuộc tập dượt, là quá trình trưởng thành của cách mạng Việt Nam với những thắng lợi từng bước để đi đến thắng lợi vẻ vang của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Rút kinh nghiệm của phong trào Xôviết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931) và thời kỳ 1936 - 1939, Đảng ta đã đề ra mục tiêu trực tiếp là chống phản động thuộc địa, chống phátxít và nguy cơ chiến tranh đang đến gần, đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình chứ chưa phải là đánh đổ nền thống trị thực dân nói chung. Chính nhờ đánh giá đúng tình hình, đề ra mục tiêu thích hợp nên cuộc đấu tranh của nhân dân ta được thúc đẩy phát triển chưa từng thấy.

Khi Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, phátxít Nhật nhảy vào Đông Dương, thực dân Pháp đã quỳ gối dâng Đông Dương cho Nhật. Thể hiện tinh thần biết thắng từng bước, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám (5 - 1941) đã chỉ rõ: “Chưa chủ trương làm cách mạng tư sản dân quyền mà chủ trương làm cách mạng giải phóng dân tộc. Không phải giai cấp vô sản Đông Dương bỏ mất nhiệm vụ điền địa đâu, cũng không phải là lùi lại một bước, mà chỉ bước một bước ngắn hơn để có sức mà bước một bước dài hơn” [1, tr.113]. Đây là bước chuyển hướng chiến lược đặc biệt quan trọng, phù hợp với những biến đổi của tình hình thế giới và trong nước đang diễn ra rất nhanh chóng. Đảng ta và Hồ Chí Minh đã nhận thấy sự cần thiết phải lãnh đạo quần chúng từ đấu tranh chính trị, từng bước lên đấu tranh vũ trang để tiến tới giành chính quyền khi thời cơ đến. Từ đây việc xác định xây dựng đội quân chính trị của quần chúng phải được kết hợp với việc xây dựng các tổ chức bán vũ trang và vũ trang nhân dân, xây dựng căn cứ địa, tiến hành chiến tranh du kích, khởi nghĩa giành chính quyền từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo và linh hoạt những phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh trong xác định phương

pháp cách mạng. Đó là các phương pháp: Lấy thực tế Việt Nam làm điểm xuất phát để xây dựng và thực hiện đường lối cách mạng; tập hợp, huy động lực lượng toàn dân tham gia sự nghiệp cách mạng; sử dụng bạo lực cách mạng, phát huy tối đa sức mạnh của đông đảo quần chúng; nắm vững thời cơ, giải quyết đúng đắn mối quan hệ thời, thế, lực; biết thắng từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng. Từ đó, có thể khẳng định, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thắng lợi của phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh được Đảng ta vận dụng trong thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.3, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [7] Trần Dân Tiên (1994), *Những mẫu chuyện về cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Triệu Vũ (ch.b.), Đặng Văn Lợi, Ngô Văn Minh... (2013), *Đề cương Bài giảng Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.